

Bản án số: 153/2022/HS-ST

Ngày: 24-8-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đăng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Mai

2. Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền -
Cán bộ Tòa án nhân dân quận Gò Vấp Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Quỳnh Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 8 năm 2022 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 144/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 197/2022/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị A, sinh ngày 10/02/1963 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; thường trú: Đường L, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở hiện tại: Đường L, phường N, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (chết) và bà Lê Thị T (chết); chồng tên Nguyễn Văn H, có 03 con sinh năm 1988, năm 1990 và năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 20/4/2022; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1966; địa chỉ cư trú cuối cùng: Xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 19 tháng 4 năm 2022, Nguyễn Thị A sử dụng điện

thoại di động số sim 0797258534 liên lạc với một người tên H (không rõ lai lịch) để hỏi mua ma túy tổng hợp (hàng đá) với số tiền 1.000.000 đồng. Đôi bên hẹn nhau tại đường Lê Đức Thọ, quận Gò Vấp để tiến hành mua bán. A một mình điều khiển xe máy biển số 55Y7-9877 đến đường Lê Đức Thọ gặp H. Tại đây, A đưa cho H số tiền 1.000.000 đồng và nhận một gói giấy bên trong có chứa ma túy tổng hợp (hàng đá), cất giấu ma túy vào bên trái túi áo khoác đang mặc, rồi về nhà tại đường L, phường N, quận G. Về nhà, A lấy số ma túy vừa mua bỏ vào vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và tiếp tục cất giấu vào túi áo khoác. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 20 tháng 4 năm 2022, có một thanh niên (không rõ lai lịch) gọi điện thoại hỏi mua ma túy, A lấy áo khoác đã cất giấu ma túy trước đó, điều khiển xe số 55Y7-9877 đến khu vực Vincom đường Phan Văn Trị, quận Gò Vấp để giao ma túy. Khi đi đến trước nhà số 12 đường Phan Văn Trị thuộc Phường 7, quận Gò Vấp thì A bị lực lượng công an kiểm tra, phát hiện số ma túy và bắt giữ.

Bản cáo trạng số 144/CTr-VKS ngày 25 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Thị A về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, trình bày lời luận tội, đánh giá tính chất, mức độ và hậu quả nguy hiểm cho xã hội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy số ma túy và vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long thu giữ của bị cáo và tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe máy biển số 55Y-9877, 01 điện thoại di động hiệu IteL.

Bị cáo không tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án khoan hồng vì đã nhận thức được hành vi sai phạm của mình và quyết tâm sửa chữa, không vi phạm pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Kiểm sát viên thực hiện hành vi, quyết định tố tụng, thu thập chứng cứ, tài liệu theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tiến hành tố tụng và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập chứng cứ, tài liệu của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo:

Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện bằng cách mua ma túy để bán lại cho người khác nhằm mục đích thu lợi, điều này thể hiện rõ ý thức chủ quan của bị cáo khi phạm tội. Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào ngày 19/4/2022 được 01 người (không rõ lai lịch) gọi điện thoại hỏi mua ma túy với số tiền là 1.300.000 đồng và hẹn đến ngày 20/4/2022 để lấy ma túy và trả tiền nên bị cáo đã gặp 01 người tên H (không rõ lai lịch) để mua lượng ma túy trị giá 1.000.000 đồng. Đến ngày 20/4/2022, bị cáo điều khiển chiếc xe máy biển số 55Y7 – 9877 đến điểm hẹn để mua bán ma túy. Khi chạy đến trước căn nhà số 12 đường Phan Văn Trị, thuộc Phường 7, quận Gò Vấp thì bị lực lượng công an kiểm tra và phát hiện số ma túy mà bị cáo dự định đem đi bán.

Kết luận giám định số 2354/KL-KTHS ngày 27/4/2022, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký tên Nguyễn Thị A và hình dấu công an Phường 7, quận Gò Vấp là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,4252 (hai phẩy bốn hai năm hai) gram, loại Methamphetamine. Do đó, hành vi của Nguyễn Thị A đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Do đó cần có một hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo; đồng thời cũng nhằm đấu tranh phòng và chống các loại tội phạm về ma túy.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cũng xét, bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo khai là lao động chính trong gia đình và có chồng là thương binh nên Hội đồng xét xử xét giảm một phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Số ma túy thu giữ của bị cáo vào bao thuốc lá hiệu Thăng Long mà bị cáo sử dụng để chứa ma túy là vật cấm tàng trữ, lưu hành trái phép, không có giá trị sử dụng nên áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

- Chiếc xe máy biển số 55Y7-9877, qua xác minh biết được: Chủ sở hữu chiếc xe trên là bà Nguyễn Thị Kim M, sinh năm 1966; thường trú tại số xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh, qua điều tra bà M không có mặt tại địa chỉ trên. Bị cáo khai, vào bốn năm trước mua chiếc xe nêu trên của một người phụ nữ (không rõ lai lịch), việc mua bán không lập văn bản, đôi bên chỉ giao, nhận tiền, xe, giấy tờ xe và cũng không làm thủ tục sang tên. Cơ quan Điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu xe nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả. Xét thấy, chiếc xe nêu trên là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách nhà nước nếu sau 30 ngày kể từ ngày cơ quan Thi hành án dân sự niêm yết công khai và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương mà vẫn không tìm được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp.

Đối với chiếc điện thoại di động hiệu IteI là công cụ, phương tiện bị cáo dụng vào việc phạm tội nên áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Nguyễn Thị A phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt Nguyễn Thị A 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 4 năm 2022.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy: 01 gói nylon được niêm phong bên trong chứa ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Thăng Long và tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu IteI, chiếc xe máy biển số 55Y7-9877, số khung CG2VH-81021635, số máy 150FMG-284635, số loại

SYS100, loại xe hai bánh từ 50 – 175cm³, dung tích xy lanh 97 nêu sau 30 ngày kể từ ngày cơ quan Thi hành án dân sự niêm yết công khai và thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng của trung ương hoặc địa phương mà vẫn không tìm được chủ sở hữu, người quản lý, người sử dụng hợp pháp. (Theo Quyết định chuyển vật chứng số 60/QĐ-VKS ngày 25/7/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng, nộp tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND Q. Gò Vấp;
- VKSND TP.HCM;
- Cơ quan THAHS, CA Q. Gò Vấp
- Chi cục THADS Q. Gò Vấp;
- Sở Tư Pháp TP. HCM
- Lưu hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trần Đăng Tân